

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thông tin chung

- Tên đề tài: Khảo sát sự lưu hành của virus lở mồm long móng (foot and mouth disease) trên heo và hiệu quả đáp ứng miễn dịch của vaccin phòng bệnh.
- Mã số **B2010-16-180**
- Chủ nhiệm: **Nguyễn Thu Tâm**
- Cơ quan chủ trì: Trường Đại Học Cần Thơ
- Thời gian thực hiện: tháng 4-2010 đến 4-2012.

2. Mục tiêu:

- Xác định sự lưu hành và type của virus lở mồm long móng (LMLM) trên heo.
- Xác định hiệu giá kháng thể và độ dài miễn dịch của heo đối với vaccin phòng bệnh.

3. Tính mới và sáng tạo

- Tỷ lệ tiêm phòng LMLM trên heo ở các địa phương trong vùng là rất thấp, không đảm bảo yêu cầu phòng bệnh.
- Khả năng đáp ứng miễn dịch của heo tiêm phòng vaccin LMLM ở các địa phương là rất thấp; tiềm ẩn nguy cơ bùng phát dịch bệnh LMLM là rất lớn.
- Có sự lưu hành virus LMLM type O trên heo, thông qua phát hiện heo khỏe, không tiêm phòng có huyết thanh dương tính.

4. Kết quả nghiên cứu

- Tình hình tiêm phòng bệnh LMLM trên heo ở các địa phương đều thấp hơn rất nhiều so với yêu cầu, tỷ lệ tiêm phòng trung bình từ năm 2008 đến 2010 ở TP Cần Thơ 39,94%, Đồng Tháp là 28,68%, Hậu Giang là 27,62%.
 - Dịch bệnh lở mồm long móng chỉ xảy ra trong hai năm 2006 – 2007 ở một số tỉnh trong vùng ĐBSCL. Từ năm 2008 đến năm 2010 thì bệnh LMLM trên heo hầu như không xảy ra (ngoại trừ các trường hợp lẻ tẻ người dân tự xử lý và một số ít trường hợp phát hiện ở lò mổ).
 - Có sự lưu hành của virus LMLM trong môi trường tự nhiên trên địa bàn Huyện Châu Thành tỉnh Đồng Tháp, tỷ lệ mẫu huyết thanh dương tính là 73,30%.
- Có sự hiện diện của virus type O trên mẫu bệnh phẩm heo có triệu chứng lâm sàng bệnh LMLM.

- Hiệu quả đáp ứng miễn dịch của heo với vaccin LMLM thấp, không đáp ứng yêu cầu bảo hộ cho đàn heo trong vùng. Tỷ lệ bảo hộ ở Cần thơ là 56,67%, ở Đồng Tháp 34,10% và ở Hậu Giang 27,62%.

- Tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng 21 – 28 ngày là 84,38% và duy trì tỷ lệ cao giai đoạn 30-60 ngày sau tiêm phòng (48,50%), tỷ lệ này giảm dần đến tháng thứ ba và sau đó giảm nhanh.

- Giá trị PI của các mẫu huyết thanh đạt tỷ lệ bảo hộ đang ở mức cao nên có khả năng bảo hộ trong một thời gian nhất định theo tiêu chuẩn của vaccin.

5. Sản phẩm

- Hướng dẫn thành công 02 học viên cao học.
- Đăng 01 bài báo khoa học, trên Tạp chí Khoa học Đại Học Cần thơ (Kỹ yếu HNKH Nông nghiệp tháng 11/2010).
- Bài báo cáo khoa học tổng kết đề tài.

6. Hiệu quả, phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu và khả năng áp dụng

Kết quả nghiên cứu đã chuyển giao cho Chi cục Thú y các tỉnh Đồng Tháp, Cần thơ và Hậu Giang, là những địa phương tiến hành thí nghiệm.

Cơ quan chủ trì
(ký, họ tên, đóng dấu)



Hà Thanh Toàn

Ngày tháng 6 năm 2012

Chủ nhiệm đề tài
(ký, họ tên)

Nguyễn Thu Tâm